

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ TRONG TỰ ĐÁNH GIÁ PHỤC VỤ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO NGHỆ THUẬT TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH THANH HÓA

Lê Ngọc Hoàn

Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Tóm tắt: Trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ, ứng dụng công nghệ số vào đánh giá và kiểm định chất lượng đào tạo nghệ thuật tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa là một yêu cầu cấp thiết. Nghiên cứu này tập trung phân tích vai trò của công nghệ số trong việc nâng cao hiệu quả kiểm định và đảm bảo chất lượng đào tạo các ngành nghệ thuật như âm nhạc, mỹ thuật... Ứng dụng công nghệ số giúp hiện đại hóa quá trình thu thập, phân tích và quản lý dữ liệu đánh giá chất lượng đào tạo thông qua các hệ thống quản lý học tập (LMS), trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) và phần mềm đánh giá tự động và nền tảng số hóa tài liệu giảng dạy. Từ những phân tích trên, nghiên cứu đề xuất một số giải pháp nhằm tối ưu hóa việc ứng dụng công nghệ số trong tự đánh giá phục vụ kiểm định chất lượng đào tạo, góp phần nâng cao uy tín và chất lượng đào tạo của nhà trường trong thời đại số.

Từ khóa: Công nghệ số, kiểm định chất lượng, đào tạo nghệ thuật.

APPLICATION OF DIGITAL TECHNOLOGY IN SELF-ASSESSMENT FOR ACCREDITATION OF ART TRAINING QUALITY AT THANH HOA UNIVERSITY OF CULTURE, SPORTS AND TOURISM

Le Ngoc Hoan

Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

Abstract: In the context of strong digital transformation, the application of digital technology in assessing and accrediting the quality of art training at Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism is an urgent requirement. This study focuses on analyzing the role of digital technology in improving the effectiveness of accreditation and ensuring the quality of training in art disciplines such as music, fine arts, etc. The application of digital technology helps to modernize the process of collecting, analyzing, and managing training quality assessment data through learning management systems (LMS), artificial intelligence (AI), big data, automatic assessment software, and digital platforms for teaching materials. Based on the above analysis, the study proposes some solutions to optimize the application of digital technology in self-assessment for training quality accreditation, contributing to enhancing the reputation and training quality of the university in the digital age.

Keywords: Digital technology, quality accreditation, art training.

Nhận bài: 22/01/2025

Phản biện: 21/02/2025

Duyệt đăng: 25/02/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong thời đại công nghệ số phát triển mạnh mẽ, việc ứng dụng các giải pháp kỹ thuật số vào đánh giá và kiểm định chất lượng đào tạo nghệ thuật đang trở thành một xu hướng tất yếu. Công nghệ số không chỉ giúp nâng cao tính minh bạch, chính xác trong quá trình kiểm định mà còn mở ra nhiều cơ hội cải tiến phương pháp giảng dạy, đảm bảo chất lượng giáo dục nghệ thuật đạt chuẩn quốc tế.

Trước hết, các nền tảng số như hệ thống quản lý học tập (LMS), phần mềm đánh giá trực tuyến và công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) đang được sử dụng rộng rãi để theo dõi tiến trình học tập, đánh giá năng lực sinh viên một cách khách quan và khoa học. Những công cụ này cho phép giảng viên và hội đồng kiểm định có thể phân tích dữ liệu học tập một cách chi tiết, từ đó đưa ra những nhận xét chính xác về chất lượng đào tạo.

Bên cạnh đó, công nghệ thực tế ảo (VR) và thực tế tăng cường (AR) giúp nâng cao trải nghiệm học tập và đánh giá năng lực thực hành của sinh viên

nghệ thuật. Ví dụ, trong các lĩnh vực như hội họa, âm nhạc, múa hay sân khấu, việc sử dụng công nghệ mô phỏng cho phép học viên thể hiện tác phẩm của mình trong không gian ảo, tạo điều kiện để giám khảo có thể đánh giá một cách khách quan mà không bị giới hạn bởi không gian và thời gian.

Ngoài ra, dữ liệu lớn (Big Data) cũng đóng vai trò quan trọng trong việc phân tích xu hướng, cải thiện chương trình đào tạo và đảm bảo chất lượng giảng dạy. Các công cụ số giúp thu thập phản hồi từ người học, giảng viên và các chuyên gia trong ngành, từ đó xây dựng các tiêu chí đánh giá sát thực tế hơn.

Nhìn chung, việc ứng dụng công nghệ số vào kiểm định chất lượng đào tạo nghệ thuật không chỉ giúp nâng cao hiệu quả đánh giá mà còn góp phần chuẩn hóa và quốc tế hóa chương trình giảng dạy. Tuy nhiên, để phát huy tối đa lợi ích của công nghệ, các cơ sở đào tạo nghệ thuật cần đầu tư vào hạ tầng kỹ thuật, nâng cao kỹ năng số cho giảng viên và xây dựng hệ thống đánh giá linh hoạt, phù

hợp với đặc thù sáng tạo của ngành nghệ thuật.

II. CƠ SỞ LÝ LUẬN

2.1. Khái niệm công nghệ số

Công nghệ số là việc sử dụng các công nghệ hiện đại để thu thập, lưu trữ, xử lý và truyền tải dữ liệu dưới dạng số hóa, giúp tối ưu hóa quy trình làm việc và nâng cao hiệu suất hoạt động. Theo Schwab (2016), công nghệ số là một phần quan trọng của cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0, bao gồm trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), điện toán đám mây (Cloud Computing), Internet vạn vật (IoT) và chuỗi khối (Blockchain). Công nghệ số không chỉ làm thay đổi phương thức vận hành của các ngành công nghiệp mà còn tác động mạnh mẽ đến lĩnh vực giáo dục và kiểm định chất lượng đào tạo.

Trong bối cảnh giáo dục, công nghệ số giúp chuyển đổi từ mô hình đào tạo truyền thống sang mô hình giảng dạy hiện đại, dựa trên nền tảng số, giúp cải thiện chất lượng đào tạo, nâng cao tính minh bạch và hỗ trợ việc kiểm định chất lượng một cách hiệu quả hơn.

2.2. Khái niệm kiểm định chất lượng đào tạo

Kiểm định chất lượng đào tạo là quá trình đánh giá có hệ thống nhằm xác định mức độ đáp ứng của một chương trình đào tạo hoặc một cơ sở giáo dục đối với các tiêu chuẩn đã đề ra, từ đó đảm bảo chất lượng giảng dạy, nâng cao uy tín của các cơ sở đào tạo và bảo vệ quyền lợi của người học. Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam (2020), kiểm định chất lượng giáo dục là “một quá trình đánh giá khách quan, độc lập nhằm xác định mức độ cơ sở giáo dục hoặc chương trình đào tạo đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng do tổ chức kiểm định đề ra.”

Quá trình kiểm định chất lượng thường bao gồm các bước như tự đánh giá, đánh giá ngoài, cải tiến và công nhận kết quả. Kiểm định có thể áp dụng cho từng chương trình đào tạo hoặc toàn bộ cơ sở giáo dục, giúp đảm bảo rằng người học nhận được một nền giáo dục có giá trị và đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.

Trong đào tạo nghệ thuật, việc kiểm định chất lượng có vai trò đặc biệt quan trọng, vì đây là một lĩnh vực có tính đặc thù cao, liên quan đến cả kỹ thuật, tư duy sáng tạo và cảm thụ thẩm mỹ. Các tiêu chuẩn đánh giá không chỉ dừng lại ở kiến thức lý thuyết mà còn phải xem xét đến kỹ năng thực hành, năng lực biểu diễn và sáng tạo của học viên.

2.3. Vai trò của công nghệ số trong kiểm định chất lượng đào tạo nghệ thuật

Công nghệ số đóng vai trò ngày càng quan trọng trong kiểm định chất lượng đào tạo nghệ thuật, giúp nâng cao độ chính xác, tính minh bạch và hiệu quả trong quá trình đánh giá. Dưới đây là một số ứng dụng nổi bật của công nghệ số trong lĩnh vực này:

Công nghệ dữ liệu lớn (Big Data) và trí tuệ nhân tạo (AI) có thể thu thập và phân tích dữ liệu về hiệu suất học tập, đánh giá phản hồi của sinh viên, cũng như đo lường mức độ thành công của chương trình đào tạo. Chẳng hạn, AI có thể phân tích video biểu diễn của học viên để đánh giá kỹ thuật, phong cách và mức độ sáng tạo, từ đó cung cấp phản hồi chi tiết và khách quan hơn so với phương pháp đánh giá truyền thống (Anderson & Dron, 2011).

Các nền tảng quản lý học tập trực tuyến (LMS) như Moodle, Blackboard hay Canvas có thể lưu trữ thông tin học tập, bài tập, bài kiểm tra và phản hồi từ giảng viên. Điều này giúp tạo ra một hệ thống đánh giá minh bạch, trong đó mọi quá trình học tập của sinh viên đều được ghi lại và có thể được kiểm định bởi các tổ chức giáo dục. Trong đào tạo nghệ thuật, LMS cũng có thể hỗ trợ đánh giá quá trình thực hành thông qua các bài tập thực hành số hóa và các bài kiểm tra trực tuyến.

Thực tế ảo (VR) và thực tế tăng cường (AR) cho phép học viên trải nghiệm không gian biểu diễn ảo, tái hiện lại các sân khấu chuyên nghiệp để đánh giá kỹ năng của họ trong một môi trường thực tế hơn. Các hội đồng kiểm định có thể sử dụng VR để quan sát và đánh giá các màn trình diễn từ xa mà không cần có mặt trực tiếp, giúp tiết kiệm thời gian và nâng cao độ chính xác trong đánh giá.

Blockchain là công nghệ giúp lưu trữ dữ liệu một cách minh bạch và không thể sửa đổi. Trong giáo dục nghệ thuật, công nghệ này có thể được sử dụng để tạo ra các chứng chỉ điện tử có thể kiểm chứng, giúp ngăn chặn việc làm giả chứng nhận và đảm bảo rằng sinh viên đã hoàn thành chương trình học theo đúng tiêu chuẩn kiểm định.

Việc ứng dụng công nghệ số trong kiểm định chất lượng đào tạo nghệ thuật mang lại nhiều lợi ích quan trọng, từ nâng cao tính chính xác và minh bạch của quá trình kiểm định đến cải thiện trải nghiệm học tập và giảng dạy. Với sự phát triển của công nghệ AI, Big Data, VR/AR và Blockchain, việc đánh giá chất lượng đào tạo nghệ thuật sẽ trở nên hiệu quả và toàn diện hơn. Điều này không chỉ giúp đảm bảo chất lượng giáo dục mà còn tạo điều kiện cho sinh viên phát triển tối đa khả năng sáng tạo trong một môi trường học tập hiện đại và tiên tiến.

III. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng về ứng dụng công nghệ số trong kiểm định chất lượng đào tạo nghệ thuật tại trường đại học văn hóa thể thao và du lịch Thanh Hóa

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trong mọi lĩnh vực, giáo dục đại học nói chung và kiểm định chất lượng đào tạo nghệ thuật nói riêng cũng không nằm ngoài xu hướng này.

Tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, ứng dụng công nghệ số vào kiểm định chất lượng đào tạo nghệ thuật đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận, nhưng vẫn còn nhiều thách thức cần khắc phục.

Về mặt ưu điểm các buổi biểu diễn thực hành, bài kiểm tra kỹ năng chuyên môn của sinh viên được ghi hình và lưu trữ trên nền tảng số, giúp đánh giá một cách khách quan, minh bạch và có thể đôi chiều khi cần thiết. Ngoài ra, hệ thống thi cử trực tuyến cũng đã được áp dụng cho một số môn học lý thuyết, giúp tiết kiệm thời gian và nâng cao tính chính xác trong chấm điểm.

Công tác khảo sát ý kiến của sinh viên, giảng viên về chất lượng giảng dạy, chương trình học cũng được thực hiện thông qua các nền tảng trực tuyến, giúp thu thập dữ liệu một cách nhanh chóng và chính xác.

Việc áp dụng công nghệ số yêu cầu một hạ tầng kỹ thuật vững chắc, bao gồm hệ thống quản lý dữ liệu, phần mềm đánh giá, các công cụ hỗ trợ tương tác và lưu trữ kết quả. Tuy nhiên, tại trường, các hệ thống còn manh mún, chưa được đồng bộ và thiếu tính kết nối giữa các bộ phận. Một số phần mềm quản lý chưa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của công tác kiểm định.

Nhà trường chưa triển khai được các hệ thống quản lý đào tạo trực tuyến nhằm hỗ trợ công tác kiểm định chất lượng. Hệ thống quản lý dữ liệu học tập, hồ sơ sinh viên, giảng viên chưa được số hóa để giúp việc theo dõi, đánh giá quá trình giảng dạy và học tập trở nên thuận tiện hơn. Bên cạnh đó, giai đoạn này nhà trường mới bắt đầu tiếp cận ứng dụng công nghệ số vào kiểm định chất lượng chương trình đào tạo nghệ thuật thông qua việc lưu trữ, đánh giá các sản phẩm nghệ thuật của sinh viên bằng hệ thống dữ liệu số.

Dù công nghệ là yếu tố quan trọng, nhưng đối ngũ giáo viên và cán bộ quản lý lại chính là những người quyết định đối với việc áp dụng công nghệ vào đánh giá chất lượng đào tạo. Hiện nay, nhiều giáo viên chưa quen với việc sử dụng các công cụ hỗ trợ số, chưa được tập huấn bài bản về cách tối ưu hóa các quy trình kiểm định trên nền tảng kỹ thuật số.

Việc đánh giá và kiểm định chất lượng trong đào tạo nghệ thuật khác biệt so với các ngành khác do tính chất sáng tạo và trực quan cao. Việc áp dụng công nghệ số vào kiểm định chất lượng trong lĩnh vực này gây khó khăn trong việc đánh giá khả năng biểu diễn, tác phẩm nghệ thuật, và đầu ra của sinh viên. Bên cạnh đó, đặc thù của ngành nghệ thuật đòi hỏi sự đánh giá mang tính cảm quan, sáng tạo, điều mà các hệ thống công nghệ số vẫn chưa thể thay thế hoàn toàn phương pháp kiểm định truyền thống.

3.2. Một số giải pháp nhằm nâng cao chất

lượng việc ứng dụng công nghệ số trong đánh giá và kiểm định chất lượng đào tạo nghệ thuật tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

3.2.1. Hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đạt chuẩn

Nâng cấp hệ thống máy chủ và đường truyền internet: Đảm bảo khả năng lưu trữ dữ liệu lớn và tốc độ truyền tải thông tin ổn định, đáp ứng nhu cầu đánh giá và kiểm định trực tuyến.

Xây dựng hệ thống phần mềm quản lý đào tạo chuyên biệt: Thiết lập một hệ thống số hóa toàn bộ dữ liệu liên quan đến giảng dạy, học tập, kiểm tra, đánh giá và kiểm định chất lượng để phục vụ quá trình phân tích và ra quyết định.

Triển khai nền tảng học tập trực tuyến (E-learning): Giúp sinh viên tiếp cận các tài liệu giảng dạy một cách dễ dàng, đồng thời hỗ trợ đánh giá hiệu quả quá trình đào tạo.

Đầu tư vào hệ thống chấm điểm và đánh giá tự động: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong việc phân tích kết quả học tập của sinh viên theo từng tiêu chí cụ thể.

3.2.2. Đào tạo và nâng cao năng lực công nghệ số cho đội ngũ nhân sự

Tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu: Đối với giảng viên, cán bộ kiểm định và nhân viên hành chính, tập trung vào các kỹ năng sử dụng phần mềm, phân tích dữ liệu và quản lý hệ thống số hóa.

Khuyến khích giảng viên ứng dụng công nghệ trong giảng dạy: Tạo môi trường hỗ trợ để giảng viên có thể dễ dàng tiếp cận và áp dụng công nghệ vào quá trình giảng dạy và đánh giá.

Xây dựng nhóm chuyên gia công nghệ trong nhà trường: Nhằm hỗ trợ kỹ thuật và đảm bảo vận hành trơn tru các hệ thống số hóa phục vụ công tác kiểm định.

3.2.3. Ứng dụng công nghệ số phù hợp với đặc thù đào tạo nghệ thuật

Số hóa tài liệu giảng dạy và biểu diễn nghệ thuật: Xây dựng kho dữ liệu số bao gồm các video, hình ảnh, tài liệu chuyên môn giúp sinh viên và giảng viên có thể dễ dàng tham khảo.

Ứng dụng công nghệ thực tế ảo (VR) và thực tế tăng cường (AR): Giúp sinh viên có thể thực hành, diễn tập trên môi trường mô phỏng trước khi thực hiện trên sân khấu thực tế.

Xây dựng nền tảng đánh giá trực tuyến: Cho phép giảng viên và hội đồng kiểm định chấm điểm bài biểu diễn của sinh viên thông qua các tiêu chí số hóa.

Ứng dụng AI trong phân tích phong cách và kỹ thuật biểu diễn: Hỗ trợ sinh viên cải thiện kỹ năng dựa trên phản hồi tự động từ hệ thống.

3.2.4. Tăng cường sự phối hợp giữa các bộ phận thông qua công nghệ số

Xây dựng hệ thống quản lý tích hợp: Kết nối dữ liệu giữa các phòng ban (đào tạo, kiểm định, hành chính) để tăng tính liên kết và minh bạch trong quá trình đánh giá chất lượng.

Ứng dụng công nghệ blockchain trong lưu trữ kết quả đánh giá: Đảm bảo tính bảo mật, không thể thay đổi dữ liệu, đồng thời giúp các bộ phận có thể truy cập thông tin một cách minh bạch và chính xác.

Sử dụng các công cụ cộng tác trực tuyến: Áp dụng các nền tảng như Google Workspace, Microsoft Teams để tạo ra môi trường làm việc chung hiệu quả giữa các bộ phận.

Ngoài các giải pháp về mặt kỹ thuật, nhà trường cần có chính sách cụ thể để thúc đẩy quá trình ứng dụng công nghệ số trong kiểm định chất lượng đào tạo nghệ thuật:

Ban hành quy định và chuẩn hóa quy trình số hóa: Thiết lập các tiêu chuẩn cụ thể cho việc đánh giá và kiểm định chất lượng đào tạo dựa trên nền tảng số.

Hỗ trợ tài chính cho các dự án công nghệ số: Khuyến khích giảng viên và sinh viên tham gia nghiên cứu, phát triển các giải pháp công nghệ phục vụ đào tạo nghệ thuật.

Hợp tác với các đơn vị công nghệ: Tận dụng sự hỗ trợ từ các doanh nghiệp công nghệ để triển khai các giải pháp tiên tiến, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

IV. KẾT LUẬN.

Việc ứng dụng công nghệ số trong đánh giá và kiểm định chất lượng đào tạo nghệ thuật tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa không chỉ là một xu thế tất yếu mà còn là một bước tiến quan trọng giúp nâng cao hiệu quả quản lý, giảng dạy và kiểm định chất lượng giáo dục. Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, công nghệ số đóng vai trò then chốt trong việc đảm bảo tính khách quan, chính xác và minh bạch của quá trình đánh giá chất lượng đào tạo nghệ thuật.

Thông qua các nền tảng trực tuyến, hệ thống quản lý học tập (LMS) và công cụ hỗ trợ đánh

giá số hóa, nhà trường có thể thu thập, phân tích dữ liệu một cách khoa học, từ đó đưa ra những quyết định cải tiến chương trình giảng dạy phù hợp với xu hướng phát triển của nghệ thuật đương đại. Việc áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data) cũng hỗ trợ nhà trường trong việc phát hiện điểm mạnh, điểm yếu của từng chương trình đào tạo, giúp nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập.

Bên cạnh đó, các công nghệ thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR) và mô phỏng kỹ thuật số mở ra những phương pháp đào tạo mới, giúp sinh viên tiếp cận với môi trường nghệ thuật chân thực hơn, đặc biệt là trong các ngành biểu diễn nghệ thuật và mỹ thuật. Điều này không chỉ nâng cao trải nghiệm học tập mà còn góp phần tăng cường năng lực sáng tạo của sinh viên, giúp họ thích ứng tốt hơn với môi trường nghệ thuật số hiện đại.

Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích to lớn, quá trình ứng dụng công nghệ số vào kiểm định chất lượng đào tạo nghệ thuật cũng gặp phải một số thách thức, bao gồm sự đầu tư về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ, đào tạo đội ngũ giảng viên và khả năng thích ứng của sinh viên. Để vượt qua những rào cản này, nhà trường cần xây dựng chiến lược chuyển đổi số bài bản, kết hợp với chính sách hỗ trợ từ các cơ quan quản lý giáo dục cũng như sự hợp tác của doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ.

Tóm lại, việc ứng dụng công nghệ số trong đánh giá và kiểm định chất lượng đào tạo nghệ thuật tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa không chỉ là giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo mà còn là động lực thúc đẩy sự đổi mới sáng tạo trong giáo dục nghệ thuật. Sự kết hợp giữa nghệ thuật truyền thống và công nghệ hiện đại sẽ góp phần tạo nên những thế hệ nghệ sĩ, nhà nghiên cứu có tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng cao trong bối cảnh toàn cầu hóa. Để đạt được mục tiêu này, nhà trường cần tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, đầu tư vào nguồn lực con người và cơ sở hạ tầng, từ đó tạo ra một môi trường giáo dục nghệ thuật tiên tiến, chất lượng và bền vững.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Nguyễn Văn An (2020). *Ứng dụng công nghệ số trong giáo dục đại học tại Việt Nam*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Trần Thị Bình (2019). *Chuyển đổi số trong kiểm định chất lượng giáo dục đại học*. Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 45, tr. 25-38.
- Lê Mạnh Dũng (2021). *Phát triển đào tạo nghệ thuật trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Phạm Thanh Hà (2022). *Công nghệ số trong giảng dạy và đánh giá đào tạo nghệ thuật*. Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, số 60, tr. 55-68.
- Nguyễn Thị Lan (2023). *Ứng dụng thực tế ảo trong giáo dục nghệ thuật: Cơ hội và thách thức*. NXB Văn hóa Thông tin.
- Phạm Văn Tùng (2020). *Chuyển đổi số và đổi mới phương pháp kiểm định chất lượng giáo dục nghệ thuật*. Hội thảo Quốc gia về Công nghệ giáo dục, tr. 112-125.